TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-DS	*V, ngày 12 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 91/2019/TLST- DS ngày 24 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Khánh, chức vụ: chủ tịch Hội đồng quản trị

Ủy quyền cho Ngân hàng N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Văn Kh, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Minh T- Phó Giám đốc A Chi nhánh K.

** Bị đơn:*

1. Anh Ngô Văn H, sinh năm 1980

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1983

Cùng nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo ủy quyền của chị H là ông Phạm Văn Th, sinh năm 1956

Nơi cư trú: Khu x, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Tính đến ngày 04/11/2019, anh Ngô Văn H và chị Phạm Thị H (do ông Phạm Văn Th là người đại diện theo ủy quyền) còn nợ ngân hàng N số tiền 4.712.205.480đ (bốn tỷ bẩy trăm mười hai triệu hai trăm không lăm nghìn bốn trăm tám mươi đồng). Trong đó nợ gốc là 4.500.000.000đ (bốn tỷ lăm trăm

triệu); nợ lãi là 212.205.480 (hai trăm mười hai triệu hai trăm không lăm nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Về nghĩ vụ trả nợ: Anh Ngô Văn H và chị Phạm Thị H có nghĩa vụ thanh toán trả Agribank số tiền 4.712.205.480đ (bốn tỷ bẩy trăm mười hai triệu hai trăm linh lăm nghìn bốn trăm tám mươi đồng) tính đến ngày 04/11/2019 và lãi phát sinh theo hợp đồng đến khi trả hết nợ.

Thời hạn trả: Chậm nhất đến ngày 31/3/2020, chị H và anh H phải có nghĩa vụ trả Agribank số tiền 4.712.205.480đồng (bốn tỷ bẩy trăm mười hai triệu hai trăm linh lăm nghìn bốn trăm tám mươi đồng) tính đến ngày 04/11/2019 và lãi phát sinh theo hợp đồng đến khi trả hết nợ.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Agribank có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thế chấp là: Quyền quyền sử dụng đất tại thửa đất số 234, tờ bản đồ số 348457- 2, diện tích 144m^2 và nhà ở gắn liền với đất có diện tích sàn là 1008m^2 ở khu đất ở và kinh doanh dịch vụ xã Quang Châu, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2018301.032/HĐTC ngày 16/5/2018 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2018301.032.01/HĐTC ngày 23/11/2018 đã ký giữa Agribank chi nhánh Khu công nghiệp Đình Trám Bắc Giang với anh Ngô Văn H và bà Phạm Thị H.

- Về án phí: Agribank phải chịu 28.178.000đ (hai mươi tám triệu một trăm bẩy mươi tám nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.350.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/05647 ngày 24/10/2019. Trả lại Agribank chi nhánh khu công nghiệp Đình Trám số tiền 28.172.000đ (hai mươi tám triệu một trăm bẩy hai nghìn đồng).

Anh Ngô VănHvà chị Phạm Thị H cùng phải chịu 28.178.000đ (hai mươi tám triệu một trăm bẩy tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện V;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Văn Hiếu